

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HSST

Ngày 22 – 9 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trọng Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thanh và bà Trần Thị Loan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thảo** – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Thành - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Xuân M**; Sinh năm 1969; tại tỉnh Bình Phước;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1942; bị cáo có chồng là Huỳnh Văn T1, sinh năm 1967 (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Ngày 16/10/2019, Lê Thị Xuân M bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng tại bản án số 105/2019/HS-ST. Bị cáo Lê Thị Xuân M chưa chấp hành hình phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ. Ngày 22/8/2024 bị cáo đã chấp hành đóng phạt 10.000.000 đồng về hình phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí theo quyết định của bản án.

Nhân thân: Tại bản án số 64/2024/HS-ST ngày 22/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk) xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ của Bản án số 105/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; chuyển đổi thành 3 tháng 10 ngày tù. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 09 tháng 10 ngày tù. Bị cáo đang chấp hành án tại

Trại giam G – Bộ C3 theo bản án số 64/2024/HS-ST ngày 22/11/2024 và Quyết định thi hành án số 160/2024/QĐ-CA ngày 30/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 10/02/2025. Ngày 29/7/2025, bị cáo được trích xuất về Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Đ cho đến nay. Bị cáo Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1960 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk).

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Đình C, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk)

2. Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Nay là Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Xuân M, có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/5/2021, Lê Thị Xuân M đến nhà bà Nguyễn Thị T3 (sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk) ăn đám giỗ. Sau khi ăn uống xong, M cùng bà T3 và ông Bùi Đình C (sinh năm 1963, trú tại thôn E, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, nay là buôn K, xã E, tỉnh Đắk Lắk) đến nhà bà Nguyễn Thị T2 (sinh năm 1960) tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk) chơi. Tại đây, M, bà T3, ông C và bà T2 thấy trong nhà bà T2 có sẵn bộ bài tứ lơ khơ 52 lá nên đã rủ nhau chơi đánh bạc, dưới hình thức “T4 lên”, thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng thì cả bốn người đồng ý. Khi tham gia đánh bạc, M sử dụng số tiền 55.000 đồng, bà T3 sử dụng số tiền 80.000 đồng, ông C sử dụng số tiền 90.000 đồng, bà T2 sử dụng số tiền 50.000 đồng.

Hình thức đánh bài “T4 lên” được Lê Thị Xuân M, Nguyễn Thị T3, Bùi Đình C và Nguyễn Thị T2 quy định như sau: Các lá bài có độ lớn khác nhau theo trình tự lớn dần từ 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (bồi), Q (đằm), K (già), A (ách), 2 (heo). Nếu 04 lá cùng giá trị gọi là tứ quý, các lá bài cùng giá trị độ lớn sắp xếp theo chất bài theo độ lớn tăng dần là B, C1, R, C2. Mỗi ván bài, mỗi người chơi sẽ được chia ngẫu nhiên 13 lá bài, người nào đánh hết số bài mình trước sẽ là người chiến thắng. Lượt đánh bài sẽ lần lượt từng người theo chiều kim đồng hồ. Đối với ván đầu tiên người chơi có lá bài 3 bích sẽ được đi trước và bắt buộc phải đánh ra quân bài này tùy vào người chơi có thể đánh lẻ, theo đôi hoặc sảnh dây. Từ ván sau trở đi người thắng ở ván trước sẽ được đi đầu tiên. Theo lần lượt các người chơi sẽ đánh ra lá bài của mình có thể đánh từng lá theo dây liên tiếp ví dụ như 3, 4, 5,... hay đánh đôi (2 lá bài cùng giá trị), xám cô (3 lá bài cùng giá trị). Nếu ai có lá bài mang giá trị lớn hơn có

thẻ chặn và giành quyền đánh ra lá bài tiếp theo. Nếu lá bài của ai nhỏ hơn, thì đành phải bỏ lượt và tiếp tục nhường phần đánh cho người vừa ra lá bài. Cứ như vậy cho đến khi đánh hết lá bài trên tay, người về nhất ăn được 10.000đ từ người về tư (bét), người về nhì ăn được 5.000đ từ người về ba, ngược lại người về ba thì thua 5.000đ và chung cho người về nhì, người về tư thua 10.000đ và chung cho người về nhất. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi Lê Thị Xuân M, Nguyễn Thị T3, Bùi Đình C và Nguyễn Thị T2 đang đánh bạc thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 275.000 đồng cùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá phục vụ cho việc đánh bạc.

Tài liệu, đồ vật bị tạm giữ: Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã tạm giữ số tiền 275.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng.

Đối với số tiền 275.000 đồng, bị cáo M và các đối tượng T3, T2, C sử dụng vào việc đánh bạc, ngày 29/6/2025, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã nộp số tiền này cho Ủy ban nhân dân xã E và Ủy ban nhân dân xã E đã nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, bị cáo M và các đối tượng T3, T2, C sử dụng để đánh bạc, ngày 23/6/2021, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã tiến hành tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thị Xuân M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Xuân M phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Thị Xuân M từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng 10 ngày tù, theo bản án số 64/2024/HS-ST, ngày 22/11/2024, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk). Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là từ 01 năm 3 tháng 10 ngày tù đến 01 năm 06 tháng 10 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2025. Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2024 đến ngày 08/6/2024.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 275.000 đồng mà bị cáo M và các đối tượng T3, T2, C sử dụng vào việc đánh bạc. Đối với số tiền này, ngày 29/6/2021, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã nộp số tiền này

cho Ủy ban nhân dân xã E và Ủy ban nhân dân xã E đã nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Chấp nhận việc Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã tiến hành tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, mà bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đ; Cơ quan Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Thị Xuân M, là người đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 25/5/2021, tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk), bị cáo đã sử dụng số tiền 55.000 đồng để tham gia đánh bạc dưới hình thức T4 lên được thua bằng tiền cùng với bà Nguyễn Thị T3, bà Nguyễn Thị T2 và ông Bùi Đình C thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 275.000 đồng cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị Xuân M đã phạm vào tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị

phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu nhiều mặt tới cuộc sống bình thường của gia đình bị cáo. Đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo biết được rằng đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Song do ý thức coi thường pháp luật, thói tham lam tư lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đang có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục dùng số tiền 55.000 đồng để tham gia đánh bạc, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không.
 Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về nhân thân: Tại bản án số 64/2024/HS-ST, ngày 22/11/2024, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp hình phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ theo Bản án số 105/2019/HS-ST ngày 16/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, chuyển đổi thành 3 tháng 10 ngày tù, tổng hình phạt chung phải chấp hành là 09 tháng 10 ngày tù.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và riêng trong toàn xã hội.

[6] Trong vụ án này. Đối với bà Nguyễn Thị T3, bà Nguyễn Thị T2 và ông Bùi Đình C: vào ngày 25/5/2021, bà T3 sử dụng số tiền 80.000 đồng, ông C sử dụng số tiền 90.000 đồng, bà T2 sử dụng số tiền 50.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng với Lê Thị Xuân M. Kết quả xác minh xác định bà T3, bà T2, ông C chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Khi Cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 275.000 đồng, do đó, hành vi nêu trên của bà T3, bà T2 và ông C chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 22/6/2021, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà Nguyễn Thị T3, bà Nguyễn Thị T2 và ông Bùi Đình C theo quy định là phù hợp.

Đối với địa điểm bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc trong nhà của bà Nguyễn Thị T2, tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, do hành vi của bà T3,

bà T2 và ông C chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ngày 22/6/2021 của Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC, đối với Lê Thị Xuân M về hành vi Đánh bạc, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 06/6/2025 Công an xã E đã ra Quyết định số 01/QĐ-HB hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC của Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của bị cáo Lê Thị Xuân M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo đang chấp hành hình phạt tù và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được Ủy ban nhân dân xã E, tỉnh Đắk Lắk xác nhận vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 275.000 đồng mà bị cáo M và các đối tượng T3, T2, C sử dụng vào việc đánh bạc, Đối với số tiền này, ngày 29/6/2021, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã nộp số tiền này cho Ủy ban nhân dân xã E và Ủy ban nhân dân xã E đã nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định là phù hợp cần được chấp nhận.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, bị cáo M và các đối tượng T3, T2, C sử dụng để đánh bạc là công cụ dùng vào việc phạm tội. Đối với vật chứng này, ngày 23/6/2021, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã tiến hành tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Xuân M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Xuân M** 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng 10 (Mười) ngày tù tại bản án số 64/2024/HS-ST, ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk). Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là: 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 10 (Mười) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án ngày 10/02/2025, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2024 đến ngày 08/6/2024.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 275.000 đồng mà bị cáo M và các đối tượng T3, T2, C sử dụng vào việc đánh bạc. Đối với số tiền này, ngày 29/6/2021, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã nộp số tiền này

cho Ủy ban nhân dân xã E và Ủy ban nhân dân xã E đã nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Chấp nhận việc Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) đã tiến hành tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, mà bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

**Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị Xuân M phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 3 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS KV3 – Đắk

Lắk;

- Trại tạm giam số 01 – Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Phòng HSNV Công an tỉnh

Đắk Lắk;

- Cơ quan THAHS Công an tỉnh

Đắk Lắk;

- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;

- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Trọng Phụng